| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẢO LỘC**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày: 16/02/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Ty; ông Nguyễn Tuyệt.
**- Thư ký phiên tòa**: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.
**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BBảo Lộc** tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 02 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Tài Đ**; sinh năm 1999; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn A, xã L , thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Thợ sắt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1973; trú tại xã L , thành phố B, tỉnh Lâm Đồng và bà Trịnh Thị X, sinh năm 1976; trú tại xã Đ , thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 15/10/2022 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Vũ Duy B**; sinh năm 2002; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn 5, xã Đ , thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Hữu Q, sinh năm 1964 và bà Lê Thị L, sinh năm 1966; trú tại xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 09/3/2021, bị UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi gây thương tích, đến ngày 27/12/2022 mới nộp phạt (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính). Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 15/10/2022 cho đến nay (có mặt).

*Người làm chứng:*

1. Anh Mai Xuân Lộc L, sinh năm: 2001; trú tại: Số 345/22 đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

2. Anh Lê Anh T, sinh năm: 1994, trú tại: Thôn 2, xã Đ , thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

3. Anh Lê Viết V, sinh năm: 1997; trú tại: Thôn 1, xã L , thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

4. Anh Lê Đình T, sinh năm: 1987; trú tại: Số A, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

5. Anh Lê Trần Thanh T, sinh năm: 1984; trú tại: Số D đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 14/10/2022, tại giao lộ giữa đường P với Quốc lộ 20, thuộc địa phận Thôn 4, xã Đ , thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B phối hợp với Công an xã Đ tiến hành kiểm tra xe ô tô biển số: X, do Lê Trần Thanh T điều khiển chở 05 đối tượng gồm: Huỳnh Tài Đ, Vũ Duy B, Mai Xuân Lộc L, Lê Viết V và Lê Anh T. Đã phát hiện Huỳnh Tài Đ đang cầm trên tay 02 gói ny lon, trong đó 01 gói kích thước 04cm x 04cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 gói ny lon kích thước 06cm x 07cm, bên trong chứa 02 viên nén màu tím và 04 viên nén màu nâu. Theo Đ khai nhận gói chứa tinh thể rắn là ma túy "khay", gói chứa 06 viên nén là ma túy "kẹo", do bị cáo mua để sử dụng. Vì vậy, tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ Huỳnh Tài Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ, niêm phong tang vật.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 18 giờ 30 ngày 14/10/2022, trong lúc ngồi uống cà phê tại quán "N", thuộc địa bàn phường L, thành phố B, Huỳnh Tài Đ đã nhờ Vũ Duy B đi mua ma tuý cho Đ thì B đồng ý. B nói với Đ, giá 06 viên ma túy "kẹo" là 1.800.000 đồng, nửa hộp "năm" ma túy "khay" là 3.000.000 đồng; Đ đưa cho B 1.800.000 đồng và nói B mang ma túy đến nhà cho Đ. Sau đó Đ thuê xe taxi biển số: X của anh Lê Trần Thanh T chở về nhà tại số 949 Quốc lộ 20, xã L, thành phố B. Còn Bình đi đến khu vực Bệnh viện II Lâm Đồng (cũ), thuộc địa bàn Phường 1, thành phố B mua của một nam thanh niên (khoảng 30 tuổi, không rõ lai lịch) 06 viên ma túy "kẹo" với giá 1.800.000 đồng, nửa hộp "năm" ma túy "khay" với giá 3.000.000 đồng, tổng cộng là 4.800.000 đồng. Do Đ mới đưa 1.800.000 đồng nên B đã ứng ra 3.000.000 đồng để trả cho người bán ma tuý.

Sau khi mua được ma túy, B mang đến nhà cho Đ thì được Đ rủ đi nhậu, rồi Đ cùng Bình lên xe ô tô biển số: X do anh T chở, đi về hướng xã Đ; trên đường đi Đ đón thêm các đối tượng là: Lê Viết V, Mai Xuân Lộc L và Lê Anh T. Khi xe ô tô trên đi đến giao lộ giữa đường P và Quốc lộ 20 thì bị bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Theo kết luận giám định số 1488/KL-KTHS ngày 19/10/2022, của Phòng kỹ tthuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng thì mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 3,1271 gam, loại Ketamine. Mẫu hai viên nén (M2) đựng trong một gói ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,8114 gam, loại MDMA. Mẫu bốn viên nén (M3) đựng trong một gói ny lon được niêm phong gửi giám định

là ma túy, khối lượng 1,4688 gam, loại MDMA. *Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, số thứ tự 40; MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục IB, số thứ tự 11 của Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022, của Chính phủ*. Căn cứ Điều 5 Nghị Định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, của Chính phủ thì tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng MDMA và Ketamine mà B và Đ tàng trữ là 61,2395%; thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ sau đó trả lại 01 xe ô tô biển số: X cho anh Lê Trần Thanh T; hiện đang tạm giữ 02 phong bì niêm phong sau giám định, số 1488/2022.

Tại bản Cáo trạng số 152/CT-VKSBL, ngày 07 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo: Huỳnh Tài Đ, Vũ Duy B về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Tài Đ từ 30 đến 36 tháng tù; xử phạt bị cáo Vũ Duy B từ 24 đến 30 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, xét các bị cáo là người nghiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong sau giám định số 1488/2022. Các bị cáo khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên toà, các bị cáo Huỳnh Tài Đ, Vũ Duy B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Các bị cáo Huỳnh Tài Đ, Vũ Duy B đều là người nghiện ma túy. Vào ngày 14/10/2022, Đức đã đưa cho B số tiền 1.800.000 đồng, nhờ B đi mua ma tuý để sử dụng thì Bình đồng ý. Sau đó B đi đến khu vực Bệnh viện II Lâm Đồng (cũ), thuộc địa bàn Phường 1, thành phố B mua của một thanh niên (chưa rõ lai lịch) 06 viên ma túy "kẹo" và nửa hộp "năm" ma túy "khay" với giá 4.800.000 đồng, đưa cho Đ thì được Đ rủ đi chơi. Khi các đối tượng đang đi trên đường thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Lâm Đồng thì gói nylon chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy, khối lượng 3,1271gam, loại Ketamine. Mẫu 06 viên nén là ma túy, khối lượng 2,2802 gam, loại MDMA. Như vậy, hành vi của các bị cáo Huỳnh Tài Đ, Vũ Duy B đã phạm vào tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò các bị cáo: Các bị cáo Huỳnh Tài Đ, Vũ Duy B đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý. Các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên cố ý thực hiện. Hành của các bị cáo không những xâm phạm đến chính sách quản lý thống nhất của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự, làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B. Vì vậy cần xét xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về vai trò các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, câu kết một cách chặt chẽ nên mang tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Đ có vai trò chính, là người chủ động đưa tiền nhờ bị cáo B đi mua ma túy nên cần xét xử mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo B mới phù hợp. Bị cáo B là người đồng phạm, trực tiếp đi mua ma túy giúp cho Đ nên cũng cần xét xử mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Tài Đ là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Vũ Duy B là người có nhân thân xấu, vào năm 2021 bị UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây thương tích cho người khác. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trong vụ án này còn có đối tượng thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo B. Tuy nhiên, do bị cáo khai thông tin về đối tượng chưa đầy đủ nên Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch của đối tượng, vì vậy cần tách ra, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô biển số: X, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Trần Thanh T là phù hợp nên không đề cập đến. Đối với 02 phong bì niêm phong số 1488/2022, xét thấy đây là tang vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều là người nghiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, các bị cáo: Huỳnh Tài Đ, Vũ Duy B phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Huỳnh Tài Đ 30** ***(ba mươi)*** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2022; xử phạt bị cáo **Vũ Duy B 24** ***(hai mươi bốn)*** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 1488/2022. *(Theo biên bản giao nhận ngày 16/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Khắc Quảng**

**Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.